

Số: /SNNMT-MTKS

Lạng Sơn, ngày tháng 4 năm 2025

V/v thông báo kết quả thẩm định Hồ sơ đề nghị
cấp lại Giấy phép môi trường cơ sở xưởng chế
biến và sản xuất các sản phẩm từ nhựa thông
huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Công ty TNHH SongLees Lạng Sơn.
(Đ/c: Ô số 5 Lô CN6 Cụm công nghiệp Na Dương, xã Đông Quan, huyện Lộc Bình)

Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được hồ sơ kèm theo văn bản số 54/CVSL ngày 03/4/2025 của Công ty TNHH SongLees Lạng Sơn về việc đề xuất cấp lại Giấy phép môi trường của cơ sở Xưởng chế biến và sản xuất các sản phẩm từ nhựa thông huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn (hồ sơ nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Lạng Sơn ngày 04/4/2025). Căn cứ kết quả thẩm định ngày 21/4/2025 của Hội đồng thẩm định được thành lập theo Quyết định số 177/QĐ-SNNMT ngày 11/4/2025 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường (có Biên bản kèm theo), Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo kết quả như sau:

1. Kết quả thẩm định:

Phiên họp Hội đồng thẩm định ngày 21/4/2025 có mặt 07/07 thành viên Hội đồng. Kết quả tổng hợp phiếu thẩm định cụ thể:

- Số phiếu thông qua báo cáo không cần chỉnh sửa, bổ sung: 00/07 phiếu (chiếm 0%).
- Số phiếu thông qua báo cáo với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung: 00/07 phiếu (chiếm 0%).
- Số phiếu không thông qua báo cáo: 07/07 phiếu (chiếm 100%).

Từ kết quả nêu trên, căn cứ điểm b khoản 10 Điều 18 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025), hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép môi trường của cơ sở Xưởng chế biến và sản xuất các sản phẩm từ nhựa thông huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn không được thông qua vì lý do sau:

Trên cơ sở xem xét hồ sơ và tổng hợp ý kiến các thành viên hội đồng thẩm định, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo như sau:

a) Nội dung đạt yêu cầu:

- Thành phần hồ sơ (Văn bản đề nghị, báo cáo đề xuất cấp lại Giấy phép môi trường của cơ sở Xưởng chế biến và sản xuất các sản phẩm từ nhựa thông huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu kèm theo) cơ bản đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 43 Luật Bảo vệ môi trường.

- Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường được lập cơ bản đáp ứng theo quy định tại Phụ lục X Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ).

b) Những nội dung không đạt yêu cầu:

- Nội dung hồ sơ còn sơ sài, nội dung báo cáo chưa thuyết minh đầy đủ thông tin về nguồn phát sinh chất thải, công trình xử lý chất thải so với thực tế tại cơ sở, chưa làm rõ được các nội dung thay đổi so với Giấy phép môi trường được cấp; các hạng mục đầu tư xây dựng và công trình xử lý chất thải thực tế không thống nhất với nội dung hồ sơ đề nghị cấp phép; các thông tin trong hồ sơ chưa chính xác và phù hợp với thực tế sản xuất tại cơ sở; còn thiếu một số thông tin, bản vẽ có liên quan đến hoàn công, nghiệm thu, sử dụng hóa chất, chuyển giao công nghệ... Một số nội dung chưa được rà soát thống nhất so với thực tế, chưa thuyết minh nguyên nhân, lý do hoặc đưa ra lý do không có cơ sở (như việc sử dụng nhiên liệu viên nén gỗ thay cho than để đốt cấp nhiệt cho lò hơi; tổng lượng nước mưa, nước thải phát sinh không chính xác, thiếu mô tả nước thải phát sinh từ 02 dây chuyền sản xuất...; chưa rõ cơ sở để xác định khối lượng xả thải 30% tuần hoàn 70% nước thải, chưa có quy trình xử lý nước thải kèm theo hệ thống, chưa rà soát kỹ các nội dung thay đổi kể cả thay đổi các hạng mục công trình xây dựng trên thực tế), bổ sung các giấy tờ khác có liên quan về đất đai, xây dựng...

- Đề nghị rà soát bổ sung văn bản thẩm định thiết kế xây dựng theo quy định pháp luật về đầu tư xây dựng công trình; bổ sung bản vẽ tổng mặt bằng dự án thể hiện rõ vị trí, kích thước, chức năng của từng hạng mục công trình, dây chuyền sản xuất; việc thực hiện đầu tư cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới các hạng mục công trình, quy mô công suất, công nghệ, quy trình vận hành và chế độ vận hành của công trình, quy trình vận hành hệ thống công trình xử lý nước thải theo tiêu chuẩn xả thải, bổ sung sơ đồ thu gom nước mưa, nước thải thể hiện hướng dòng chảy dòng thải (kèm sơ đồ minh họa, có thuyết minh); hồ sơ phục vụ quản lý, vận hành và bảo trì công trình xây dựng; hồ sơ hoàn công chưa ghi ngày tháng năm hoàn công, bản vẽ hệ thống xử lý nước thải chưa có dấu hoàn công.

- Bổ sung mô tả các loại hóa chất, định mức tiêu hao điện năng, hóa chất sử dụng trong quá trình vận hành; các giải pháp hạn chế thất thoát nguyên, nhiên, vật liệu, hóa chất nguy hiểm độc hại ra bề mặt nhà xưởng, sân, đường; rà soát các yêu cầu chung về an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển hóa chất nguy hiểm theo QCVN 05A:2020/BCT, sửa đổi 1:2024 QCVN 05A:2020/BCT... thực hiện tổ chức diễn tập phương án ứng phó sự cố hóa chất, huấn luyện an toàn hóa chất, báo cáo tình hình hoạt động hóa chất hàng năm và các quy định khác có liên quan. Hồ sơ không có biện pháp xử lý đối với lượng chất thải có hóa chất; dự án có sử dụng nhiều loại hóa chất có nguy cơ gây hại tới môi trường như H_2SO_4 , H_2O_2 , $FeSO_4$... cần nêu rõ biện pháp kiểm soát, quản lý hóa chất sử dụng, kho lưu trữ hóa chất, xử lý hóa chất thải ra môi trường;

- Rà soát lại khối lượng phát sinh chất thải nguy hại, khối lượng thay đổi so với Giấy phép môi trường đã được cấp; xác định thời gian tính khối lượng phát sinh theo đơn vị thời gian nào? Khối lượng chất thải khác phát sinh, việc lưu giữ, chuyển giao?

- Bổ sung hiện trạng cấp nước, làm rõ các nguồn nước sử dụng cho sản xuất, sinh hoạt; rà soát lại nội dung nước thải sinh hoạt phát sinh từ công nhân dự án; xác định rõ vị trí xả thải, sự phù hợp của vị trí xả thải với quy hoạch chung thị trấn Na Dương đến năm 2035 tỷ lệ 1/5000; đánh giá đầy đủ tác động đến nguồn tiếp nhận nước thải; bổ sung kế hoạch, thể hiện biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường; trường hợp xả thải ra nguồn tiếp nhận có mục đích cấp nước sinh hoạt yêu cầu xử lý nước thải đạt cột A QCVN 40:2011/BTNMT, đồng thời kiểm tra lại giá trị giới hạn của thông số pH nước thải; xem xét yếu tố nhạy cảm về môi trường đối với nguồn tiếp nhận nước thải là sông Kỳ Cùng; bổ sung giám sát đối với khu vực tiếp nhận nước thải. Thuyết minh cụ thể phương pháp xả thải 30% lượng nước thải, chưa có hướng dẫn quy trình vận hành tại hệ thống xử lý nước thải tập trung. Nêu rõ và đánh giá khả năng chịu tải của môi trường tiếp nhận theo quy định của Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 và Điều 82 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong trường hợp nguồn nước tiếp nhận cuối cùng (liên thông tiếp nhận dòng chảy của suối) là sông Kỳ Cùng; trường hợp nước thải đạt cột A, QCVN 40:2011/BTNMT trước khi xả ra môi trường cần bổ sung về công trình, công nghệ xử lý (thể hiện rõ hồ sơ, bản vẽ, thuyết minh,...).

- Rà soát lại các thông số ô nhiễm đề nghị cấp phép; bổ sung nội dung cấp phép khí thải, tiếng ồn, độ rung thống nhất với thực tế tại cơ sở; kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý nước thải, tiêu chuẩn xả thải; giám sát đối với vị trí tiếp nhận nước thải.

- Bổ sung các thông tin liên quan đến xuất xứ, hợp đồng chuyển giao công nghệ. Với dây chuyền công nghệ, thiết bị được chuyển giao từ nước ngoài vào Việt Nam, Chủ đầu tư phải thực hiện thủ tục đăng ký chuyển giao công nghệ trong thời hạn 90 ngày kể từ khi ký hợp đồng chuyển giao công nghệ theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ và Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.

- Bổ sung cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về đảm bảo an toàn trong hoạt động hóa chất.

- Bổ sung đầy đủ các giấy tờ về đất đai.

- Rà soát lại hệ thống xử lý nước thải và điểm xả thải bảo đảm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 87 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Rà soát các nội dung thay đổi so với Giấy phép môi trường được cấp số 51/GP-UBND ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh, xác định đối tượng thực hiện thủ tục môi trường (cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại) để hoàn thiện hồ sơ theo quy định

tại Điều 30 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ).

2. Đề nghị Chủ cơ sở:

Sau khi hoàn thành rà soát, lập hồ sơ đề nghị cấp (cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại) Giấy phép môi trường, Chủ cơ sở nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến tại Cổng dịch vụ công trực tuyến (<https://dichvucong.langson.gov.vn/>) để được xem xét. Thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 43 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020:

(1) Một (01) tệp văn bản điện tử định dạng đuôi “.pdf” đề nghị cấp giấy phép môi trường¹;

(2) Một (01) tệp bản điện tử định dạng đuôi “.pdf” Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường² (bao gồm cả phụ lục) và các tài liệu liên quan kèm theo;

(3) Tài liệu pháp lý và kỹ thuật khác của dự án đầu tư, cơ sở³.

(Để biết cụ thể cách nộp hồ sơ trực tuyến, chủ dự án truy cập vào Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn, vào mục “Hướng dẫn nộp hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến” xem clip hướng dẫn)

Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo đề Công ty TNHH SongLees Lạng Sơn biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT phục vụ hành chính công tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, KH&CN;
- UBND huyện Lộc Bình;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng Quản lý Tài nguyên nước;
- Văn phòng đăng ký đất đai;
- Lưu: VT, MTKS (HNA).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Trục

¹ Văn bản đề nghị cấp, cấp điều chỉnh, cấp lại giấy phép môi trường của chủ dự án đầu tư, cơ sở thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục XIII Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025.

² Báo cáo đề xuất cấp, cấp lại giấy phép môi trường của cơ sở đang hoạt động thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục X, báo cáo đề xuất điều chỉnh giấy phép môi trường của cơ sở đang hoạt động thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025.

³ Trường hợp dự án đầu tư, dự án đầu tư mở rộng của cơ sở đang hoạt động không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, được sửa đổi bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025.